

Bản tin chứng khoán

Trong số này

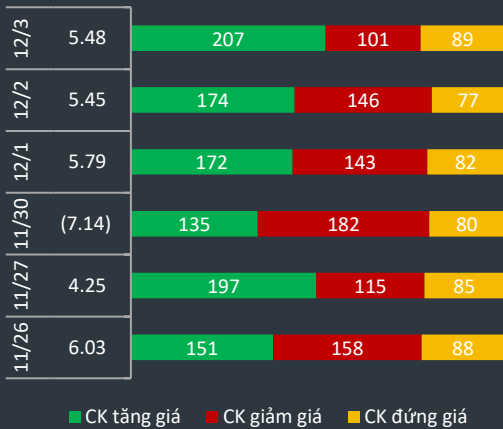
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

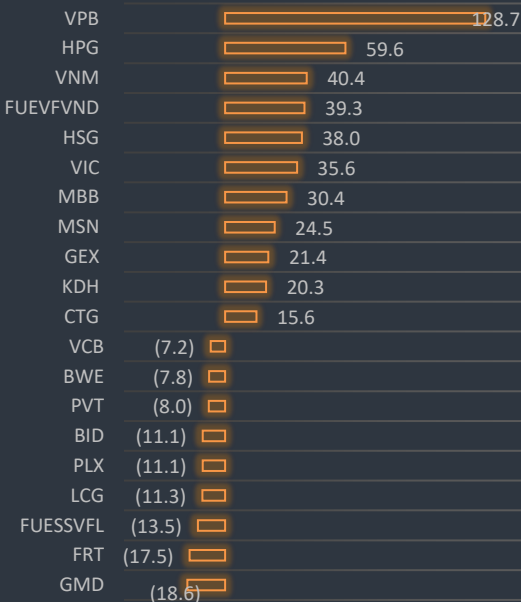
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường tiếp tục giữ mức tăng khá trong ngày với số cổ phiếu tăng điểm chiếm tỷ trọng cao so với số cổ phiếu giảm. Nhóm blue chip chứng lại và không có nhiều nổi bật ngoài HPG tăng 4.4%. Nhóm ngân hàng cũng chậm lại chỉ còn một số mã tăng trên 2% như VIB, VPB. Cổ phiếu VN30 chỉ có 15 mã tăng/11 mã giảm và chỉ số tăng nhẹ 0,56% so với tham chiếu. Nhóm trụ lớn gần như đi ngang và nhóm tầm trung chỉ có STB, POW, SSI là tăng khá nhất trong VN30.

Những cổ phiếu tạo sóng lớn trong ngày đến từ penny và mid cap như trường hợp ITA, DIG, ASM, SJS, HAR, PDR. ITA bất ngờ tăng trần dư mua cả triệu đơn vị sau thời gian hầu như đi ngang suốt 4 tháng. DIG có phiên tăng trần thứ hai liên tiếp với lượng đặt dư mua cũng hơn 1.5 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu thép DTL, HPG, POM, NKG, SMC nổi sóng trở lại sau cả tuần điều chỉnh trong đó nổi bật nhất là HPG. Thông tin mới nhất của HPG là tổng sản lượng thép xây dựng thành phẩm và phôi thép bán ra trong tháng 11 đạt 514.000 tấn, tăng 34% so với tháng 10 (sụt giảm do ảnh hưởng mưa lũ). Thép thành phẩm xuất khẩu đạt 45.000 tấn, cao gấp hơn 2 lần cùng kỳ. Sản lượng phôi thép xuất khẩu đạt 170.000 tấn, tăng 27,8% so với tháng trước. Về sản phẩm HRC, Hòa Phát đã ghi nhận sản lượng 170.000 tấn thép cuộn cán nóng trong tháng 11, tăng gần 50% so với tháng 10, nâng tổng lượng thép cuộn cán nóng trong năm lên 515.000 tấn. Tập đoàn HPG đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện lò cao số 4 của Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất. Dự kiến trong tháng 1/2021, toàn bộ dự án tại Dung Quất sẽ hoàn thành, đi vào hoạt động đồng bộ cả 2 giai đoạn với công suất khoảng 5 triệu tấn/năm.

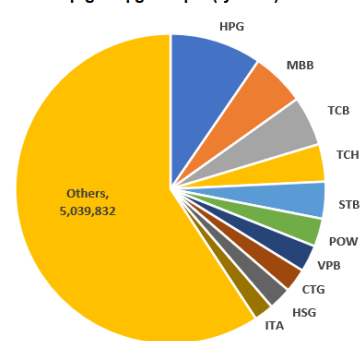
Khối ngoại trong ngày mua ròng gần 440 tỷ đồng với VPB(128.7 tỷ), HPG(59.6 tỷ), VNM(40.4 tỷ), FUEVFNVD(39.3 tỷ), HSG(38 tỷ) mua ròng nhiều nhất. Phía bán ròng ghi nhận GMD, FRT, LCG, PLX. Dù trong ngày bán ròng nhưng FRT trong ngày tăng trần. Trong tuần khối ngoại đang mua ròng mạnh nhóm cổ phiếu VPB, VHM, VNM, VRE, HPG và MBB.

Vnindex 1,019.8

▲ +5.48 (+0.54%)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
POW	11.4	600	5.56
HPG	36.9	1,550	4.39
BCM	41.6	1,300	3.23
VPB	28.3	600	2.17
STB	15.7	250	1.62
GEX	21.0	300	1.45
BVH	56.4	600	1.08
VIC	105.8	800	0.76
KDH	27.1	200	0.74
PNJ	77.5	500	0.65
MWG	114.7	700	0.61
GAS	84.5	500	0.60
VNM	109.5	500	0.46
MSN	83.4	200	0.24
BID	41.6	100	0.24
CTG	33.8	50	0.15
EIB	17.2	-	-
FPT	55.6	-	-
VCB	93.5	-	-
HNG	13.9	-	-
NVL	60.4	(100)	(0.17)
HVN	26.2	(50)	(0.19)
GVR	18.8	(50)	(0.27)
VHM	84.9	(300)	(0.35)
VRE	28.4	(100)	(0.35)
TCB	25.0	(100)	(0.40)
DHG	103.0	(500)	(0.48)
VJC	118.8	(700)	(0.59)
PLX	50.6	(300)	(0.59)
SAB	195.0	(1,800)	(0.91)
TPB	21.7	(200)	(0.91)
HDB	21.8	(250)	(1.13)
MBB	21.0	(350)	(1.64)

Chỉ số Vnindex trong ngày tiếp tục tăng đều thêm 5 điểm và tiến đến sát mốc 1020. Dòng tiền đang chuyển dần từ nhóm blue chip sang nhóm mid cap và penny. Mỗi phiên có một số nhóm ngành đóng vai trò chủ đạo như trong ngày HPG dẫn dắt cả nhóm ngành thép tăng tốc. Nhóm bất động sản cũng có nhiều cổ phiếu tạo sóng lớn như DIG, ITA, PDR, KBC, HDG.

Các nhóm cổ phiếu vẫn đang xoay vòng từ các nhóm ngành lớn ngân hàng, bất động sản, khu công nghiệp, thép luân phiên tạo các đợt sóng. Tín hiệu dòng tiền vẫn đều đặn là tín hiệu lạc quan dù về mặt điểm số nhiều cổ phiếu đang đi vào vùng quá mua. Trong vài phiên gần đây nhóm blue chip đang tạm yên ắng và làm nền để các nhóm cổ phiếu đầu cơ hoạt động. Nhà đầu tư tiếp tục chiến lược nắm giữ xoay vòng cổ phiếu nhóm ngân hàng và BDS, thép như HPG, HSG, NKG, MBB, STB, VPB, TCB, D2D, PHR, GVR, GIL.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
HPG	36.9	5.00	28	38	Mua quanh 33-34. Mục tiêu nâng lên 45	31.8%
PHR	65.1	4.00	50	65	Nắm giữ. Mục tiêu 65	30.2%
VCB	93.5	(0.50)	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	16.9%
PNJ	77.5	1.70	65	80	Mua quanh 70-72. Mục tiêu 80-85	19.2%
GVR	18.8	(3.40)	11.5	20	Nắm giữ. Mục tiêu nâng lên 20	63.5%
HSG	18.6	0.30	14	20	Nắm giữ. Mục tiêu 22	32.9%
MWG	114.7	1.70	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	43.4%
FPT	55.6	(0.20)	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	20.9%
DXG	14.4	5.10	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 17	30.9%
STB	15.7	7.90	11	17	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 17	42.7%
GIL	41.7	7.20	37	45	Mua quanh 38-39. Mục tiêu 45	12.7%

(**BHS** 03 0 Các vị thế gần chạm mục tiêu ngắn hạn)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

ITA	6.82
SGR	6.83
HTI	6.84
TDG	6.85
DIG	6.86
FRT	6.86
SJS	6.92
VPG	6.92
CEE	6.94
YBM	6.98
YBM	6.98

Top tăng giá HNX

IDV	2.32
AMV	2.44
SLS	2.71
IDJ	3.01
DZM	3.13
MBS	3.28
APS	3.33
CVN	3.37
ART	4.00
MST	4.44
ONE	4.65
PVS	4.76
PGS	4.97
VIX	5.14
NGC	5.26
CIA	5.30
BAX	5.60
BII	7.69
NSH	7.89
AAV	8.43
CET	8.70
D11	9.62
TJC	9.89

MWG - CTCP Đầu tư Thế giới di động - Đã thông qua việc phát hành hơn 13,57 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 1 và tháng 2/2021.

VHC - CTCP Vĩnh Hoàn – Đã thông qua việc đăng ký tham gia chào bán công khai cổ phần của CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang (SGC) từ Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC). Theo đó, VHC dự kiến đăng ký mua 3,56 triệu cổ phiếu SGC. Dự kiến việc mua vào thành công, VHC sẽ nâng sở hữu tại SGC lên 49,89%.

PHR - CTCP Cao su Phước Hòa - Ngày 09/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 10/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, thanh toán bắt đầu từ ngày 04/2/2021.

PSH - CTCP Thương mại và Đầu tư Nam Sông Hậu - Đã thông qua phương án mua 100.000 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý IV/2020.

GEG - CTCP Điện Gia Lai – Đã thông qua việc mua thêm hơn 1,37 triệu cổ phiếu của CTCP GHC, với giá 25.000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến giao dịch thành công, GEG sẽ nâng sở hữu tại Công ty trên lên 19,25 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 60,59%.

DPR - CTCP Cao su Đồng Phú - Ngày 27/11, HĐQT đã thông qua kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông dự kiến trong tháng 12/2020 và thanh toán trong quý I/2021.

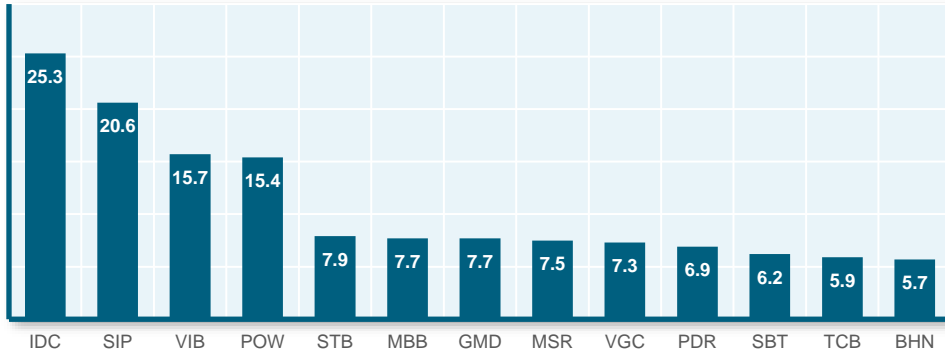
AGG - CTCP Đầu tư và Phát triển bất động sản An Gia - Đã thông qua việc không thực hiện phát hành trái phiếu đợt 2 có tổng giá trị 100 tỷ đồng như đã thông báo vào cuối tháng 7/2020.

NLG - CTCP Đầu tư Nam Long - Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4,53%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/12/2020.

SCS - CTCP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn - Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.

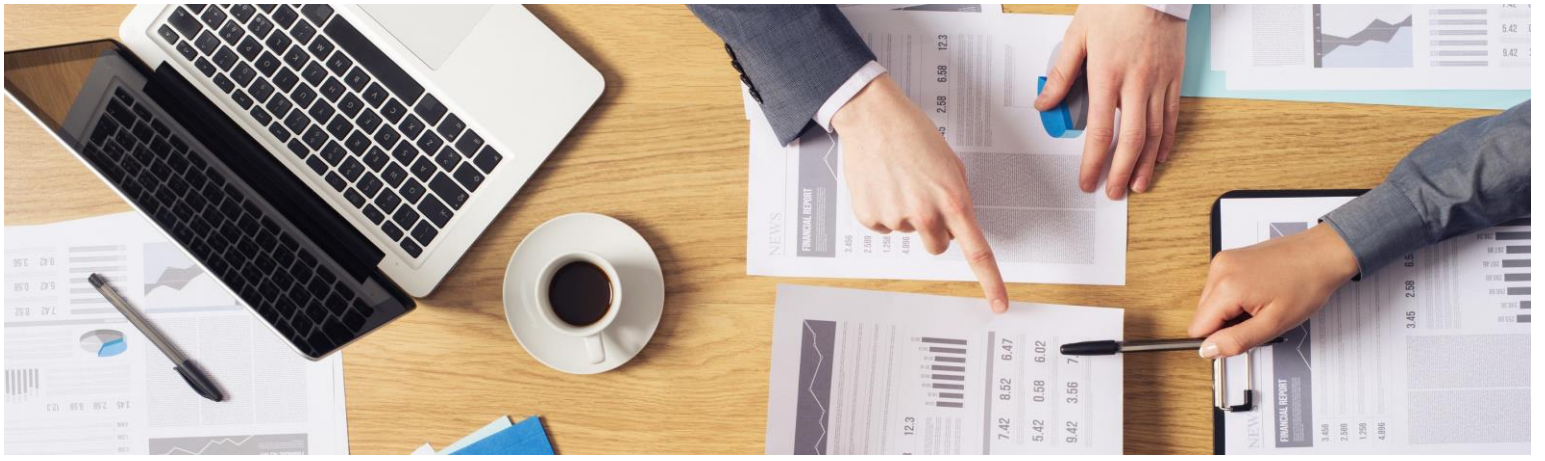


Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

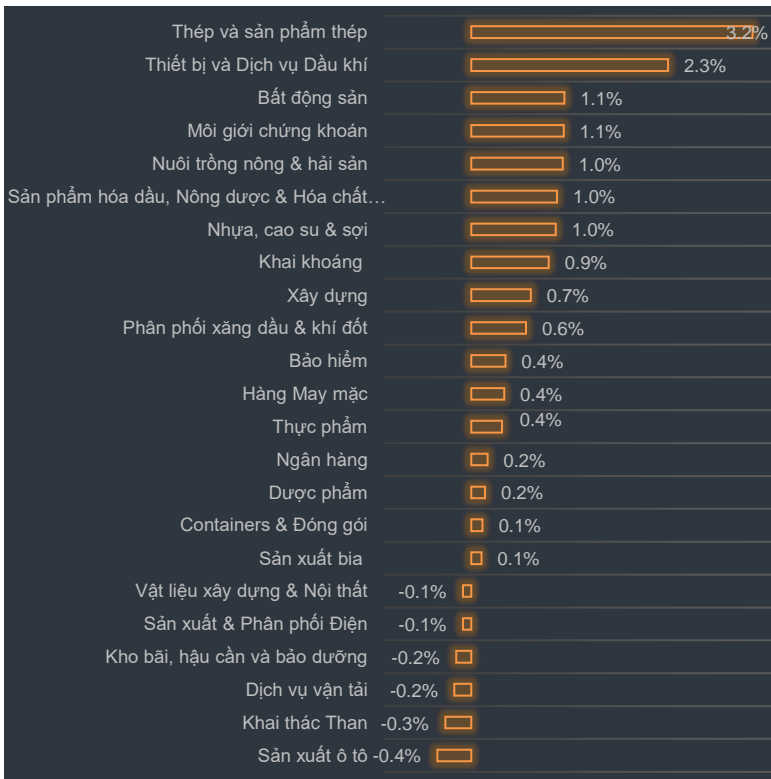
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
PVX	1.4	0.00	0.70	100.0%	35.70	734,521	30.6	-
SJD	17.1	(1.16)	14.70	16.3%	9.60	108,964	34.7	4.3
TLD	5.5	(1.43)	4.30	27.9%	216.50	1,270,589	22.9	5.6
DST	2.6	(3.70)	0.80	225.0%	234.60	875,116	37.6	11.1
GAB	193.1	0.05	12.40	1457.3%	0.30	183,230	78.8	11.7
TNT	1.8	0.00	1.30	38.5%	18.10	318,272	50.0	12.8
OGC	7.3	(0.41)	2.20	231.8%	15.80	1,366,587	45.5	13.9
VCR	18.8	(1.05)	7.10	164.8%	35.80	193,629	42.7	14.0
FLC	4.3	2.15	2.50	72.0%	15.50	17,810,628	50.4	16.1
AMD	2.7	1.52	1.60	68.8%	94.00	2,606,487	48.3	17.5
HCD	2.5	0.00	2.00	25.0%	57.30	306,083	44.9	18.2
SAM	9.9	0.30	8.20	20.7%	14.80	112,613	42.8	19.5
VCG	41.7	(0.48)	24.00	73.8%	5.30	885,155	52.4	19.5
MBG	5	0.00	4.20	19.0%	501.90	956,512	38.5	20.0
PFL	2.1	0.00	0.60	250.0%	23.80	425,513	42.9	22.2
MSN	83.4	0.24	49.00	70.2%	14.60	2,935,151	51.9	22.3
GTN	24.2	2.54	13.00	86.2%	10.30	1,947,420	48.7	22.5
HPX	26.4	(4.69)	19.90	32.7%	11.70	431,153	36.3	22.8
SRA	9.2	(1.08)	4.00	130.0%	29.30	333,645	41.1	23.8
TTF	5.7	1.61	1.80	216.7%	51.20	4,181,852	44.8	24.2
HAI	2.7	0.74	2.20	22.7%	80.10	2,394,043	45.3	24.6
DLG	1.3	0.76	1.20	8.3%	80.30	2,579,294	46.9	25.0
NVL	60.4	(0.17)	51.00	18.4%	7.80	1,393,316	28.6	25.0
DRH	6.9	(1.30)	2.80	146.4%	27.70	982,160	44.3	26.3
VHC	44.5	0.00	19.60	127.0%	3.50	534,621	53.8	27.1



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NTC	UPCoM	04/12/2020	03/12/2020	29/01/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	FCN	HOSE	04/12/2020	07/12/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	NTC	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	Thưởng cổ phiếu
4	NTC	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020	29/01/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	NTC	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	Thưởng cổ phiếu
6	CE1	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	LPB	HOSE	03/12/2020	04/12/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	IDV	HNX	03/12/2020	04/12/2020	14/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	ANV	HOSE	03/12/2020	04/12/2020	30/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	DHT	HNX	03/12/2020	04/12/2020	29/01/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	HNT	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 240 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	T12	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	SEP	UPCoM	03/12/2020	04/12/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	OPC	HOSE	02/12/2020	03/12/2020	11/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	DBM	UPCoM	02/12/2020	01/12/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	ADP	UPCoM	02/12/2020	03/12/2020	18/12/2020	Trả cổ tức đợt 3/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	HPP	UPCoM	02/12/2020	03/12/2020	28/01/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	ACC	HOSE	01/12/2020	02/12/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	LAI	UPCoM	01/12/2020	02/12/2020	22/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	PC1	HOSE	01/12/2020	02/12/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
21	HLD	HNX	01/12/2020	02/12/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 4,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	SJD	HOSE	01/12/2020	02/12/2020	25/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SJD	HOSE	01/12/2020	02/12/2020	31/03/2021	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	SIP	UPCoM	01/12/2020	02/12/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	SBV	HOSE	30/11/2020	01/12/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	SAB	HOSE	30/11/2020	01/12/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	NQB	UPCoM	30/11/2020	01/12/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 145 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	TPB	HOSE	30/11/2020	01/12/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

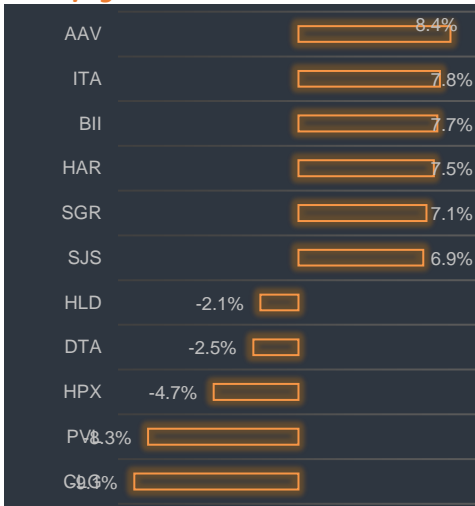
Tăng giảm ngành trong ngày



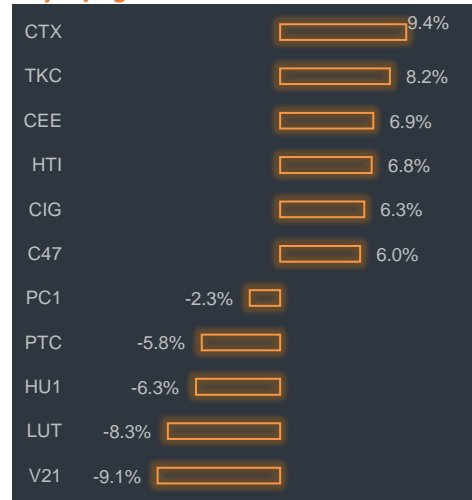
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	AAV, ITA, BII
Xây dựng:	CTX, TKC, CEE
Dầu khí:	PGS, PVS, TDG
Chứng khoán:	VDS, VIX, APS
Ngân hàng:	KLB, VPB, STB

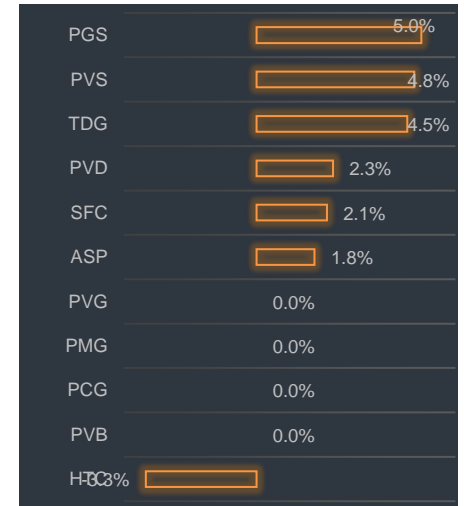
Bất động sản



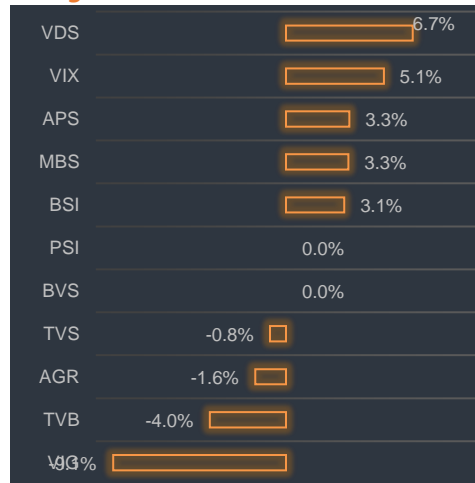
Xây dựng



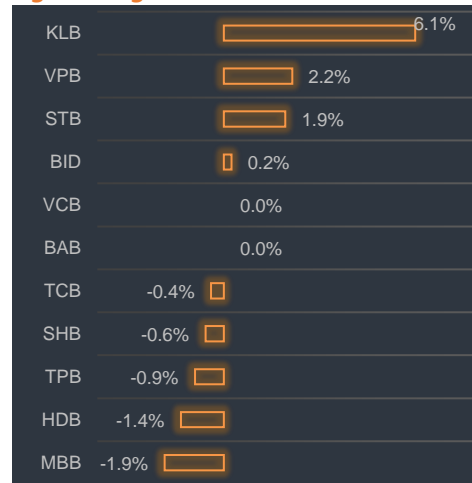
Dầu khí



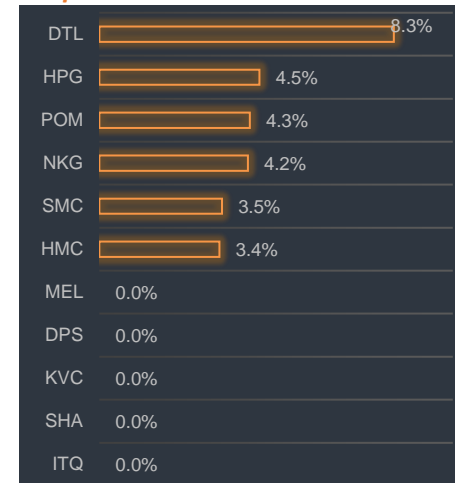
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931